

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HSST
Ngày: 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Hoàng Thị Thái;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 03 tháng 6 năm 1972 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Số nhà 67, tổ dân phố 5, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Nguyễn Đức Th và bà Đoàn Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1995 bị xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/HS-T ngày 29/11/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ, trừ phần bồi thường cho bị hại do không có yêu cầu và nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án, những nội dung khác của bản án bị cáo đã chấp hành xong; năm 1997 bị xử phạt 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng chất ma túy", tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/HS-ST ngày 29/8/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, năm 2004 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án, trừ phần tiền phạt sung công quỹ bị cáo được miễn theo quyết định số 08/2008/QĐ-MGTHA ngày 21/01/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ; năm 2010 bị xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2010/HSST ngày 21/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, ngày 21/01/2018 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án; năm 2020 bị

xử phạt vi phạm hình chính là phạt tiền về hành vi đánh bạc, tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 132/QĐ-XPHC ngày 05/11/2020 của Công an thành phố Điện Biên Phủ, đã nộp tiền tháng 11/2020;

Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở lời khai của một đối tượng khác, Cơ quan điều tra công an thành phố Điện Biên Phủ tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Đức T tại số nhà 67, tổ dân phố 5, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ; thu giữ trong chiếc túi rác màu đen bị cáo đang cầm trên tay và trên nền nhà của bị cáo tổng số 04 viên nén màu hồng và 04 gói nhỏ bằng mảnh giấy bạc để trong một túi nilon, bên trong có các cục chất bột màu trắng. Bị cáo khai 04 viên nén màu hồng là Hồng phiến, còn chất bột màu trắng là Heroine; bị cáo đã đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết, đến đầu bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên mua của một người đàn ông không quen biết, với giá 260.000 đồng rồi đem về nhà để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo để 04 gói Heroin dưới nền nhà, lấy 04 viên Hồng phiến ra định sử dụng, thì thấy Công an vào; bị cáo vớt 04 viên Hồng phiến vào túi rác nhưng có 01 viên rơi xuống nền nhà. Cơ quan công an đã thu giữ toàn bộ số Hồng phiến và Heroine bị cáo đã mua và 01 viên đạn súng quân dụng của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột màu trắng và số viên nén màu hồng thu giữ của các bị cáo đi giám định. Kết luận giám định số 215/GĐ-PC09 ngày 21/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,54 gam; là chất ma túy loại Heroine; 04 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,34 gam; là chất ma túy loại Methamphetamine. Sau giám định hoàn lại 0,36 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine. Heroine và Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I và số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 45/CT-VKSTPĐBP ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS: Xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy.

4. Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Nguyễn Đức T đã cất giữ trái phép 0,54 gam Heroine và 0,34 gam Methamphetamine tại nhà ở của bị cáo số 67, tổ dân phố 5, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ để sử dụng và bán khi có người mua, nhưng đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện, lập biên bản và thu giữ toàn bộ vật chứng vào 10 giờ 50 phút ngày 13/01/2022 tại nhà của bị cáo.

Điều 251 BLHS quy định:

"1: Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham lợi và sử dụng ma túy trái phép. Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội phạm ma túy và tội phạm xâm phạm sở hữu; một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Mặc dù bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích và đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo, do bị cáo đã thành khẩn khai báo và bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 251 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm*

nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: bị cáo là lao động tự do, sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng với những vật dụng dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng. Viên đạn thu giữ của bị cáo đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Bị cáo không quen biết người đã chở bị cáo đi mua ma túy và người bán ma túy cho bị cáo, nên không có cơ sở làm rõ

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a và c khoản 1 Điều 47 của BLHS;

Căn cứ vào khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/01/2022.
3. Vật chứng: Tịch thu để hủy 0,36 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine; 01 túi nilon và 04 mảnh giấy bạc (*biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/5/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.Đ;
- Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Cơ quan CSĐT công an TP.Đ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐ;
- TAND tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

